

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Điện khí nén - MH1102042

Giám thị 1: Châu Lê Sơn

Ký tên: Ch

Mã lớp học phần: 25211MH110204201

Số tín chỉ: 2

Giám thị 2: Phạm Văn Dũng

Ký tên: Ph

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 23/03/2026

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: Xưởng PLC

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410030015	Nguyễn Phúc Thái	Hòa	06/02/2006	<u>Hòa</u>		8.0	Tám	C26DDT1
2	2410030030	Châu Tuấn	Kiệt	30/03/2006	<u>KT</u>		5.5	Năm rưỡi	C26DDT1
3	2410030040	Trần Ngọc	Lâm	22/06/2005	<u>Ln</u>		6.5	Sáu rưỡi	C26DDT2
4	2410030021	Nguyễn Lê Phương	Minh	24/09/2006	<u>Minh</u>		6.5	Sáu rưỡi	C26DDT1
5	2410030027	Phạm Trọng	Nghĩa	07/02/2006	<u>Nghĩa</u>		6.0	Sáu	C26DDT1
6	2410030049	Trần Quang	Nghĩa	09/05/2006	<u>CT</u>		6.5	Sáu rưỡi	C26DDT2
7	2410030005	Nguyễn Tấn	Phát	19/11/2006	<u>Phat</u>		5.0	Năm	C26DDT1
8	2410030034	Huỳnh Hữu	Thức	26/06/2006	<u>thuc</u>		6.5	Sáu rưỡi	C26DDT2
9	2410030007	Lương Thành	Trọng	26/10/2006	<u>TD</u>		7.0	Bảy	C26DDT1
10	2410030032	Nguyễn Lê Kha	Vỹ	16/12/2006	<u>Vỹ</u>		4.0	Bốn	C26DDT1

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 10 vắng thi: 0 Số bài thi/Số tờ: 10 / 1Số sinh viên đạt: 9 Tỷ lệ đạt: 90 %Ngày 25 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 23 tháng 3 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Ch
Châu Lê Sơn

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Điện khí nén - MH1102042

Mã lớp học phần: 25211MH110204201

Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn

Ngày thi: 23/03/2026

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: Xưởng PLC

Giám thị 1: Châu Lê Sơn

Giám thị 2: Phạm Văn Dũng

Giám thị 3:

Giám thị 4:

Ký tên:

Ký tên:

Ký tên:

Ký tên:

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410030013	Đặng Hoài Bảo	04/02/2006	Bảo		7.5	Bảy rưỡi	C26DDT1	
2	2410030009	Lưu Gia Bảo	19/06/2006	Bảo		5.0	Năm	C26DDT1	
3	2410030046	Vũ Xuân Bắc	20/11/2006	B		7.0	Bảy	C26DDT2	
4	2410030002	Huỳnh Bá Khương Duy	29/11/2004	D		7.0	Bảy	C26DDT1	
5	2410030020	Nguyễn Lê Thanh Duy	04/09/2006	Duy		5.0	Năm	C26DDT1	
6	2410030008	Trần Quốc Duy	19/02/2006	Duy		6.0	Sáu	C26DDT1	
7	2410030018	Đỗ Thành Đạt	07/08/2006	D		6.0	Sáu	C26DDT1	
8	2410030003	Lâm Vũ Hào	26/02/2006	Hào		5.0	Năm	C26DDT1	
9	2410030025	Trần Chí Hào	28/07/2005	H		5.0	Năm	C26DDT1	
10	2410030035	Chế Hoàng Hiệp	13/05/2006	H		8.0	Tám	C26DDT2	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 10 vắng thi: 0 Số bài thi/Số tờ: 10 /

Số sinh viên đạt: 10 Tỷ lệ đạt: 100%

Ngày 23 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 23 tháng 3 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Điện khí nén - MH1102042

Mã lớp học phần: 25211MH110204201

Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 12/1/26 Giờ thi: 16h00 Phòng thi: PLC

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: CL

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310030028	Trương Thành Vinh	23/07/2005	C25DDT				

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 0 vắng thi: 1 Số bài thi: 0 / _____.Ngày 12 tháng 01 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 25 tháng 12 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Điện khí nén - MH1102042

Mã lớp học phần: 25211MH110204201

Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 22/12/25 Giờ thi: 16h00 Phòng thi: PLC

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: Ch

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310030028	Trương Thành Vinh	23/07/2005	C25DDT				

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 0 vắng thi: 1 Số bài thi: 0 / 1

Ngày: 22 tháng 12 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 25 tháng 12 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Điện khí nén - MH1102042

Mã lớp học phần: 25211MH110204201 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 22/12/25 Giờ thi: 16^h00 Phòng thi: PLcGiám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: Ch

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Bắc	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030046	Vũ Xuân	Bắc	20/11/2006	C26DDT2	<u>B</u>	7.0	Bảy	
2	2410030035	Chế Hoàng	Hiệp	13/05/2006	C26DDT2	<u>Hiệp</u>	8.0	Tám	
3	2410030040	Trần Ngọc	Lâm	22/06/2005	C26DDT2	<u>S</u>	5.0	Năm	
4	2410030044	Lê Trọng	Nghĩa	14/09/2006	C26DDT2				
5	2410030049	Trần Quang	Nghĩa	09/05/2006	C26DDT2	<u>U</u>	5.0	Năm	
6	2410030034	Huỳnh Hữu	Thức	26/06/2006	C26DDT2	<u>thuc</u>	7.0	Bảy	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 5 vắng thi: 1 Số bài thi: 5 / _____.Ngày: 22 tháng 12 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 22 tháng 12 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Điện khí nén - MH1102042

Mã lớp học phần: 25211MH110204201 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 12/1/26 Giờ thi: 16^h00 Phòng thi: PLC

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: Ch

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Bắc	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030046	Vũ Xuân	Bắc	20/11/2006	C26DDT2	<u>B</u>	7.0	Bảy	
2	2410030035	Chế Hoàng	Hiệp	13/05/2006	C26DDT2	<u>Hoàng</u>	8.0	Tám	
3	2410030040	Trần Ngọc	Lâm	22/06/2005	C26DDT2	<u>Ng</u>	5.0	Năm	
4	2410030044	Lê Trọng	Nghĩa	14/09/2006	C26DDT2				
5	2410030049	Trần Quang	Nghĩa	09/05/2006	C26DDT2	<u>Qu</u>	5.0	Năm	
6	2410030034	Huỳnh Hữu	Thức	26/06/2006	C26DDT2	<u>Thuc</u>	7.0	Bảy	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 5 vắng thi: 1 . Số bài thi: 5 !

Ngày 12 tháng 1 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 12 tháng 1 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn

TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐC CÔNG NGHỆ &
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Điện khí nén - MH1102042

Mã lớp học phần: 25211MH110204201 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 12/1/26 Giờ thi: 16h00 Phòng thi: PLC

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: CL

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030023	Phan Hứa Trọng Ân	25/09/2006	C26DDT1				
2	2410030013	Đặng Hoài Bảo	04/02/2006	C26DDT1	<u>Bao</u>	7.0	Bao	
3	2410030009	Lưu Gia Bảo	19/06/2006	C26DDT1	<u>Lo</u>	6.5	Sau rùi?	
4	2410030002	Huỳnh Bá Khương Duy	29/11/2004	C26DDT1	<u>D</u>	7.0	Bao	
5	2410030020	Nguyễn Lê Thanh Duy	04/09/2006	C26DDT1	<u>Duy</u>	5.0	Nam	
6	2410030008	Trần Quốc Duy	19/02/2006	C26DDT1	<u>Duy</u>	7.0	Bao	
7	2410030018	Đỗ Thành Đạt	07/08/2006	C26DDT1	<u>Đat</u>	7.0	Bao	
8	2410030003	Lâm Vũ Hào	26/02/2006	C26DDT1	<u>Hao</u>	5.0	Nam	
9	2410030025	Trần Chí Hào	28/07/2005	C26DDT1	<u>HAO</u>	5.0	Nam	
10	2410030015	Nguyễn Phúc Thái Hòa	06/02/2006	C26DDT1	<u>Tha</u>	8.0	Tam	
11	2410030017	Nguyễn Nhật Huy	04/10/2006	C26DDT1				
12	2410030030	Châu Tuấn Kiệt	30/03/2006	C26DDT1	<u>Kiet</u>	6.5	Sau rùi	
13	2410030021	Nguyễn Lê Phương Minh	24/09/2006	C26DDT1	<u>Minh</u>	5.0	Nam	
14	2410030027	Phạm Trọng Nghĩa	07/02/2006	C26DDT1	<u>Nghia</u>	7.0	Bao	
15	2410030029	Bùi Thịnh Phát	03/02/2006	C26DDT1				
16	2410030005	Nguyễn Tấn Phát	19/11/2006	C26DDT1	<u>Phat</u>	5.0	Nam	
17	2410030022	Trần Duy Tân	15/09/2005	C26DDT1				
18	2410030007	Lương Thành Trọng	26/10/2006	C26DDT1	<u>Tr</u>	8.0	Tam	
19	2410030019	Đinh Hoàng Vũ	13/10/2006	C26DDT1				
20	2410030032	Nguyễn Lê Kha Vy	16/12/2006	C26DDT1	<u>Vy</u>	5.0	Nam	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 15 vắng thi: 5 . Số bài thi: 15 / _____.

Ngày: 01 tháng 01 năm 2026

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 12 tháng 01 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn

Môn học : Điện khí nén - MH1102042

Mã lớp học phần: 25211MH110204201 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 22/12/25 Giờ thi: 16h00 Phòng thi: PLC

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: Ch

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030023	Phan Hứa Trọng Ân	25/09/2006	C26DDT1	<u>An</u>	5.0	Năm	
2	2410030013	Đặng Hoài Bảo	04/02/2006	C26DDT1	<u>Bao</u>	7.0	Bảy	
3	2410030009	Lưu Gia Bảo	19/06/2006	C26DDT1	<u>Ba</u>	6.0	Sáu	
4	2410030002	Huỳnh Bá Khương Duy	29/11/2004	C26DDT1	<u>D</u>	7.0	Bảy	
5	2410030020	Nguyễn Lê Thanh Duy	04/09/2006	C26DDT1	<u>Duy</u>	5.0	Năm	
6	2410030008	Trần Quốc Duy	19/02/2006	C26DDT1	<u>Duy</u>	6.5	Sáu rưỡi	
7	2410030018	Đỗ Thành Đạt	07/08/2006	C26DDT1	<u>Dat</u>	6.5	Sáu rưỡi	
8	2410030003	Lâm Vũ Hào	26/02/2006	C26DDT1	<u>Hao</u>	5.0	Năm	
9	2410030025	Trần Chí Hào	28/07/2005	C26DDT1	<u>Ho</u>	5.0	Năm	
10	2410030015	Nguyễn Phúc Thái Hòa	06/02/2006	C26DDT1	<u>Ho</u>	8.0	Tám	
11	2410030017	Nguyễn Nhật Huy	04/10/2006	C26DDT1				
12	2410030030	Châu Tuấn Kiệt	30/03/2006	C26DDT1	<u>Kiet</u>	6.0	Sáu	
13	2410030021	Nguyễn Lê Phương Minh	24/09/2006	C26DDT1	<u>Minh</u>	6.0	Sáu	
14	2410030027	Phạm Trọng Nghĩa	07/02/2006	C26DDT1	<u>Nghia</u>	7.0	Bảy	
15	2410030029	Bùi Thịnh Phát	03/02/2006	C26DDT1	<u>Phat</u>	5.0	Năm	
16	2410030005	Nguyễn Tấn Phát	19/11/2006	C26DDT1	<u>Phat</u>	5.0	Năm	
17	2410030022	Trần Duy Tân	15/09/2005	C26DDT1				
18	2410030007	Lương Thành Trọng	26/10/2006	C26DDT1	<u>Tr</u>	8.0	Tám	
19	2410030019	Đinh Hoàng Vũ	13/10/2006	C26DDT1				
20	2410030032	Nguyễn Lê Kha Vy	16/12/2006	C26DDT1	<u>Vy</u>	5.0	Năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 12 vắng thi: 3. Số bài thi: 17 / _____.Ngày: 22 tháng 12 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 22 tháng 12 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn